

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGHI LỘC  
TỈNH NGHỆ AN**  
Số:216/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Nghi Lộc, ngày 31 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 213/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: chị Trần Bích N - sinh năm 2000.

Địa chỉ : Xóm B 2, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: anh Trần Hoàng D - sinh năm 1995

Địa chỉ: Xóm B 2, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn giữa: chị Trần Bích N và anh Trần Hoàng D.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Trần Hoàng Gia B, sinh ngày 10/02/2018.

Hai bên thống nhất giao con chung là cháu Trần Hoàng Gia B, sinh ngày 10/02/2018 cho chị Trần Bích N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh Trần Hoàng D có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Trần Hoàng Gia B mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Thời gian đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung kể từ tháng 8 năm 2020 cho đến khi cháu Gia B trưởng thành 18 tuổi.

Anh Trần Hoàng D có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Nếu anh D lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến

việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung thì chị N có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của anh D.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản, nợ và cho vay nợ: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Về án phí: chị Trần Bích N thuận chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn) án phí li hôn và 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn) đã nộp tại chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nghi Lộc theo biên lai thu số 0004967 ngày 11/8/2020.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND H.Nghi Lộc
- UBND xã N
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đinh Loan Hòa**